DANH MỤC PHÉP HIỆU CHUẨN ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED CALIBRATION

(Kèm theo quyết định số: 472.2021/ QĐ - VPCNCL ngày 24 tháng 08 năm 2021 của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng)

Tên phòng thí nghiệm: **Phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn**

Laboratory: ***Testing and Calibration Laboratory***

Cơ quan chủ quản: **Xí nghiệp Xây lắp Khảo sát và Sửa chữa các công trình khai thác dầu khí**

Organization: ***Offshore Construction Division***

Lĩnh vực hiệu chuẩn: **Đo lường - Hiệu chuẩn**

Field of calibration: ***Measurement - Calibration***

Người quản lý/ *Laboratory manager:* ***Nguyễn Văn Thái***

Người có thẩm quyền ký/ A*pproved signatory:*

TT	Họ và tên/ *Name*	Phạm vi được ký/ *Scope*
1.	***Nguyễn Văn Thái***	Các phép hiệu chuẩn được công nhận/ *Accredited Calibrations*
2.	***Nguyễn Văn Biên***	

Số hiệu/ *Code:* VILAS 184

Hiệu lực công nhận/ *Period of Validation:* 24/08/2024

Địa chỉ/ *Address*: **Số 67 đường 30/4, phường Thắng Nhất TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu**
No 67, 30/4 street, Thang Nhat ward, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province

Địa điểm/*Location:* **Số 67 đường 30/4, phường Thắng Nhất TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu**
No 67, 30/4 street, Thang Nhat ward, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province

Điện thoại/ *Tel*: 0254 3 839871-Ext 3589 Fax: 0254 3 839796

E-mail: thainv.cd@vietsov.com.vn Website: www.vietsov.com.vn

Lĩnh vực hiệu chuẩn: Áp suất

Field of calibration: Pressure

TT	Tên đại lượng đo hoặc phương tiện đo được hiệu chuẩn *Measurand/ equipment calibrated*	Phạm vi đo *Range of measurement*	Quy trình hiệu chuẩn *Calibration Procedure*	Khả năng đo và hiệu chuẩn (CMC)[1]/ *Calibration and Measurement Capability (CMC)[1]*
1	**Áp kế lò xo và hiện số** ***Pressure gauge with Digital and Dial indicating type***	(0 ~ 700) bar	ĐLVN 76: 2001	0,006 %
2		(700 ~ 2500) bar		0,48 %

(1) Khả năng đo và hiệu chuẩn (CMC) được thể hiện bởi độ không đảm bảo đo mở rộng, diễn đạt ở mức tin cậy 95%, thường dùng hệ số phủ k=2 và công bố tối đa tới 2 chữ số có nghĩa. *Calibration and Measurement Capability (CMC) expressed as an expanded uncertainty, expressed at approximately 95% level of confidence, usually using a coverage factor k=2 and expressed with maximum 2 significance digits.*